| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 353/2024/DS-PT
Ngày: 16/7/2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng góp hụi, hợp đồng vay tài sản".

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạt

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tỉnh

Bà Nguyễn Thị Rẻn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Yến Mai - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre:*** Bà Lê Thị Ngọc Phấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án đã thụ lý số: 132/2024/TLPT-DS ngày 17 tháng 5 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi, hợp đồng vay tài sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 23/2024/DS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bến Tre bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1913/2024/QĐ-PT ngày 30 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Ấp S, xã S, huyện N, tỉnh Bến Tre.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng S, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp V, xã H, huyện N, tỉnh Bến Tre. *(có mặt)*

*2. Bị đơn:* Bà Lê Thị Thúy D, sinh năm 1972; *(đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp S, xã S, huyện N, tỉnh Bến Tre.

*3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Văn Lượm E, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Ấp S, xã S, huyện N, tỉnh Bến Tre.

* ***Người kháng cáo*:** Ông Phạm Văn Lượm E là người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan trong vụ án.

**NỘI D VỤ ÁN:**

***Theo bản án sơ thẩm:***

** Theo đơn khởi kiện cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 20/12/2020 âm lịch, bà H có tham gia 02 phần hụi trong dây hụi 12 phần, loại hụi 1.000.000 đồng do bà D làm chủ, bà H đã đóng hụi được 11 tháng với số tiền 17.600.000 đồng. Hụi mãn vào ngày 20/11/2021 nhưng bà D không có giao tiền hụi cho bà H.

Đồng thời, ngày 10/11/2020, bà H có cho bà D vay số tiền 20.000.000 đồng với lãi suất 4%/tháng. Bà D có ghi biên nhận vay tiền và đóng được 01 tháng tiền lãi 800.000 đồng thì không đóng nữa cũng không trả nợ gốc.

Nay bà H khởi kiện yêu cầu bà D và chồng là ông Phạm Văn Lượm E có trách nhiệm liên đới trả cho bà số tiền hụi 17.600.000 đồng và tiền vay là 20.000.000 đồng, yêu cầu tính lãi với lãi suất 0,83%/tháng từ ngày khởi kiện đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm.

** Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã triệu tập bị đơn bà Lê Thị Thúy D nhiều lần để làm rõ nội dung vụ án, tuy nhiên bà D vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.*

** Theo Biên bản lấy lời khai ngày 04/01/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Lượm E trình bày:*

Ông có biết việc bà D tổ chức chơi hụi và vay tiền, bà H còn nợ lại tiền hụi và tiền vay nhưng nợ bao nhiêu ông không rõ. Ông không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc ông có trách nhiệm liên đới trả nợ cùng bà D.

** Tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H là chị Nguyễn Thị Hồng Sang trình bày:*

Nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu tính lãi của số tiền 37.600.000 đồng với mức lãi suất 0,83%/tháng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 23/2024/DS-ST ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bến Tre đã tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H về tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản với bị đơn bà Lê Thị Thúy D.

Buộc bà Lê Thị Thúy D và ông Phạm Văn Lượm E có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 17.600.000 đồng.

Buộc bà Lê Thị Thúy D có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 20.000.000 đồng.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ông Phạm Văn Lượm E có trách nhiệm liên đới trả số tiền vay 20.000.000 đồng cho bà H.

3. Đình chỉ xét xử sơ thẩm đối với yêu cầu tính lãi với lãi suất 0.83%/tháng đối với số tiền 37.600.000 đồng của nguyên đơn.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 16/4/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Lượm E có đơn kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số 23/2024/DS-ST ngày 19/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bến Tre, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**Tại phiên tòa phúc thẩm:**

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Lượm E trình bày:*

Việc chơi hụi của bà D ông chỉ nghe nói chứ không biết cụ thể, cũng như việc bà D chơi hụi không phục vụ kinh tế gia đình nên ông không đồng ý liên đới cùng bà D trả số tiền hụi là 17.600.000 đồng.

** Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng S trình bày:*

Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Văn Lượm E, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

** Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Hội đồng xét xử phúc thẩm và đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; riêng bị đơn bà D không tuân thủ quy định về quyền và nghĩa vụ theo quy định mặc dù đã được Tòa án cấp sơ thẩm, phúc thẩm triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến.

Về nội D: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan ông Phạm Văn Lượm E, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 23/2024/DS-ST ngày 19/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bến Tre.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Lượm E và đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Thúy D, ông Phạm Văn Lượm E có trách nhiệm trả số tiền 37.600.000 đồng, trong đó 17.600.000 đồng là tiền hụi và 20.000.000 đồng là tiền vay. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn bà D không kháng cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lượm Ekháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét không buộc ông có trách nhiệm liên đới cùng bà D trả nợ hụi cho bà H số tiền 17.600.000 đồng.

[2] Xét thấy, bà D và ông Lượm E hiện nay vẫn là vợ chồng hợp pháp, cùng sống chung nhà; bà D làm chủ hụi trong thời gian dài với sự tham gia của nhiều hụi viên. Quá trình giải quyết vụ án ông Lượm E cũng thừa nhận biết sự việc bà D làm chủ hụi nhưng ông cũng không có ý kiến gì. Thu nhập từ việc bà D làm chủ hụi cũng nhằm mục đích phục vụ nhu cầu thiết yếu, cải thiện kinh tế gia đình. Ông Lượm E cho rằng thu nhập từ việc làm chủ hụi của bà D là dùng vào mục đích riêng nhưng ông Lượm E không không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông Lượm Ecó trách nhiệm liên đới cùng bà D trả cho bà H đối với số tiền nợ hụi là 17.600.000 đồng là có căn cứ. Do ông Lượm E là con liệt sĩ nên cấp phúc thẩm điều chỉnh án phí cho phù hợp.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Từ những nhận định trên, căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Lượm E, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 23/2024/DS-ST ngày 19/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bến Tre.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Phạm Văn Lượm E phải chịu án phí phúc thẩm, tuy nhiên ông Lượm Elà con liệt sĩ nên được miễn án phí.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, tuyên xử:

- Không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Lượm E.

- Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 23/2024/DS-ST ngày 19/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bến Tre. Cụ thể:

Căn cứ các Điều 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; các Điều 463, 466, 468, 471 Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 27, 37 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H về tranh chấp hợp đồng góp hụi và hợp đồng vay tài sản với bị đơn bà Lê Thị Thúy D.

Buộc bà Lê Thị Thúy D và ông Phạm Văn Lượm E có trách nhiệm liên đới trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 17.600.000đ (Mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng).

Buộc bà Lê Thị Thúy D có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H về việc buộc ông Phạm Văn Lượm E có trách nhiệm liên đới trả số tiền vay 20.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị H.

3. Đình chỉ xét xử sơ thẩm đối với yêu cầu tính lãi với lãi suất 0.83%/tháng đối với số tiền 37.600.000 đồng của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H.

4. Về án phí dân sự:

4.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Phạm Văn Lượm E được miễn nộp.

- Bà Lê Thị Thúy D có nghĩa vụ nộp 1.880.000đ (Một triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

- Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 940.000đ (Chín trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002220 ngày 28/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Bến Tre.

4.1. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Phạm Văn Lượm E được miễn nộp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- TAND huyện N (1b);
- Chi cục THADS huyện N (1b);
- Phòng KTNV và THA; VP (3b);
- Các đương sự (3b);
- Lưu hồ sơ (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Minh Đạt**